

# NGHỊCH LÝ CỦA CON SỐ

TS. Nguyễn Quán  
Vụ Thống kê Tổng hợp

Khi đọc những số liệu GDP bình quân đầu người năm 1999 của các nước ASEAN:

Brunây:	20400 USD
CH Indônêxia:	670 USD
Malayxia:	3470 USD
CH Philippin:	1030 USD
CH Xingapo:	21840 USD
Vương quốc Cămpuchia:	270 USD
CHDCND Lào:	260 USD
Liên bang Myanma:	4030 USD
Vương quốc Thái Lan:	2010 USD
CHXHCN Việt Nam (2000):	402 USD

Mọi người không khỏi "nghi ngờ" liệu số liệu trên có đúng không (?), khi Liên bang Myanma phải chăng lại có nền kinh tế với khối lượng hàng hóa và dịch vụ được sản xuất trong năm 1999 thông qua chỉ tiêu GDP bình quân đầu người theo USD đạt 4030 USD, và như vậy trong 10 nước thành viên ASEAN, Myanma đứng thứ 3 sau Xingapo và Brunây, đứng trên cả Malayxia, Thái Lan, Philippin,... Trong khi trong tiềm thức mỗi chúng ta, và theo sắp xếp của ASEAN đều xếp nhóm 4 nước Việt Nam, Lào, Cămpuchia, Myanma vào nhóm nghèo nhất trong ASEAN; theo Báo cáo phát triển con người của UNDP (Human Development Report 1999) đã xếp Lào và Myanma vào nhóm các nước phát triển chậm nhất; còn theo Ngân hàng

Thế giới (WB) trong cuốn "Word Tables" xếp Việt Nam, Lào, Cămpuchia và Myanma vào nhóm thu nhập thấp, ngoại trừ Xingapo và Brunây thuộc nhóm thu nhập cao, các nước còn lại của ASEAN thuộc nhóm các nước có thu nhập trung bình, trong đó Malayxia thuộc nhóm thu nhập trên trung bình. Thước đo để xếp các nước vào nhóm nào ở đây chủ yếu dựa vào GDP bình quân đầu người.

Trước hết, phải khẳng định các con số trên là đúng, vì tác giả đã dựa trên "Key Indicators of Developing Asian and Pacific Countries 2000, Volume XXXI" của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để tính.

Vậy, con số trên và cách xếp các nhóm nước, cụ thể ở đây là Myanma lại có sự khác biệt, có vấn đề gì không (?)

Đúng là có vấn đề thuộc về phương pháp so sánh quốc tế. Mặc dù số liệu trên đều thống nhất cách tính là chỉ tiêu GDP đầu người, và đơn vị tính là USD được tính từ tiền của mỗi quốc gia chia cho tỷ giá trung bình trong năm giữa tiền mỗi quốc gia và USD.

Nhưng để xếp giàu, nghèo phải căn cứ vào chỉ tiêu thu nhập, vào GDP và sức mua của đồng tiền của mỗi quốc gia để từ GDP bình quân đầu người đó có thể "mua" được một khối lượng hàng hóa và dịch vụ để tiêu dùng cho cá nhân và xã hội, một

phần cho tích lũy. Nhưng một tình trạng rất phổ biến ở tất cả các nước đang phát triển, có thu nhập thấp và trung bình (chỉ trừ một số ít nước giá lại quá đắt đỏ, trong đó có Myanma) giá tiêu dùng cuối cùng về hàng hóa và dịch vụ thường rất thấp so với các nước phát triển, có thu nhập cao. Chính vì lẽ đó, mới có phương pháp sức mua tương đương (Purchasing power parity-PPP) để chuyển chỉ tiêu GDP bình quân đầu người theo tiền của từng nước ra một đơn vị tiền tệ thống nhất (ở đây là USD). Số liệu về chỉ tiêu này sẽ đúng hơn, nếu nó được các nước cùng tham gia một chương trình so sánh quốc tế (ICP) chỉ tiêu GDP theo PPP, như nước ta và nhiều nước đã tham gia ICP lần thứ VI vào năm 1995, lấy số liệu GDP năm 1993. Thí dụ, một trong những kết quả của ICP VI đã được công bố, mà ngành thống kê nước ta có tham gia là: GDP bình quân đầu người năm 1993 của Việt Nam, nếu tỷ giá hối đoái là: 180 USD, nhưng nếu theo PPP là: 1170 USD. Con số 1170 USD cho ta thấy: Với khối lượng hàng hóa và dịch vụ bình quân đầu người của Việt Nam (qua chỉ tiêu GDP) năm 1993 nếu tính bằng USD trên lãnh thổ Việt Nam chỉ là 180 USD, nhưng cũng với khối lượng ấy ở trên nước Mỹ phải là 1170 USD.

Do vậy, chúng ta sẽ có những nhận xét khác hẳn, nếu căn cứ vào chỉ tiêu GDP bình quân đầu người năm 1997 theo PPP do UNDP công bố trong "Báo cáo phát triển con người 1999":

Brunây:	29773 USD
CH Indônêxia:	3490 USD
Malayxia:	8140 USD
CH Philippin:	3520 USD
CH Xingapo:	28460 USD
Vương quốc Cămpuchia:	1290 USD
CHDCND Lào:	1300 USD
Liên bang Myanma:	1199 USD
Vương quốc Thái Lan:	6690 USD
CH XHCN Việt Nam (2000):	1630 USD

Ngay trong tạp chí Tuần Châu Á (ASEANWEEK) ngày 15 tháng 12 năm 2000 công bố chỉ tiêu này, thì Myanma chỉ có 1200 USD, thấp hơn cả Lào, Cămpuchia và Việt Nam (1755 USD), tức là đứng "đội sổ" trong mười nước ASEAN.

Bài viết này không nhằm mục đích sắp xếp các nước cao - thấp mà muốn giải thích đôi điều thắc mắc có thể có khi hầu hết cán bộ ngành Thống kê có cuốn Lịch sổ tay của Tạp chí Con số và Sự kiện năm 2001, và quan trọng hơn muốn nhắc lại cần phải chú ý khi thực hiện các nguyên tắc so sánh các chỉ tiêu thống kê nào đó giữa các không gian khác nhau, thời gian khác nhau, đặc biệt gần đây nhiều Cục Thống kê đã đóng góp không nhỏ vào Báo cáo kinh tế - xã hội trong các Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố vừa qua cũng có các chỉ tiêu thống kê hiện nay và dự kiến năm 2005, 2010,...